

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ L
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08 /2022/DS-ST

Ngày 30/6/2022

V/v “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH LÀO CAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Dung

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Ngân và bà Vũ Thị Hòa

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hải Linh- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố L, Toà án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 04/2022/DSST ngày 07 tháng 2 năm 2022 về việc kiện “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2022/QĐXXST- DSST ngày 06 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng T

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quang Dũng - Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị. Địa chỉ: 198, Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Việt Hùng – Chức vụ: Giám đốc chi nhánh Ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Lào Cai.

Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Văn Hùng – Chức vụ: Phó giám đốc chi nhánh Lào Cai.

Địa chỉ: Số 052, đường Hoàng Liên, phường Cốc Lếu, thành phố L, tỉnh Lào Cai.
(Có mặt)

Bị đơn: Bà Nguyễn Thu H. Địa chỉ: Tổ 34, phường Kim Tân, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an Thành phố L. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án đại diện nguyên đơn Ngân hàng Ttrình bày:

Ngày 08/5/2019 Ngân hàng TChi nhánh Lào Cai và bà Nguyễn Thu H ký Hợp đồng cho vay số 19KH/CN-ĐB/THTL528 : Số tiền cho vay theo hợp đồng: 1.000.000.000 VND (Bằng chữ: Một tỷ đồng) Số tiền nhận nợ: 1.000.000.000 VND (Bằng chữ: Một tỷ đồng) theo giấy nhận nợ số 01 ngày 08/5/2019 dư nợ gốc hiện tại: 701.200.000 VND (Bằng chữ: Bảy trăm linh một triệu hai trăm nghìn đồng); Thời hạn vay: 60 tháng; Mục đích vay: Vay mua đất.

Ngày 20/6/2019 Ngân hàng TChi nhánh Lào Cai và bà Nguyễn Thu H ký Hợp đồng cho vay số 19KH/CN-ĐB/THTL781 ký ngày 20/6/2019 Số tiền cho vay theo hợp đồng: 750.000.000 VND (Bằng chữ: Bảy trăm năm mươi triệu đồng) theo Giấy nhận nợ số 01 ngày 20/6/2019 Dư nợ gốc hiện tại: 114.602.081 VND (Bằng chữ: Một trăm mười bốn triệu sáu trăm linh hai nghìn không trăm tám mươi một đồng); Thời hạn vay: 60 tháng; Mục đích vay: Vay mua xe ô tô,

Ngày 09/12/2019 Ngân hàng TChi nhánh Lào Cai và bà Nguyễn Thu H ký Hợp đồng cho vay số 19KH/CN-ĐB/THTL1876 ký ngày 09/12/2019 số tiền cho vay theo hợp đồng: 850.000.000 VND (Bằng chữ: Tám trăm năm mươi triệu đồng) theo giấy nhận nợ số 01 ngày 09/12/2019, Dư nợ gốc hiện tại: 653.900.000 VND (Bằng chữ: Sáu trăm năm mươi ba triệu chín trăm nghìn đồng); Thời hạn vay: 60 tháng; Mục đích vay: Vay mua xe ô tô

Tài sản bảo đảm của các khoản vay trên là:

- Hợp đồng thế chấp phương tiện giao thông đường bộ số 19KH/ĐS/1483A là 01 xe ô tô con nhãn hiệu MERCEDES-BENZ, biển kiểm soát 24A-122.36 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 033286 do Phòng Cảnh sát Giao thông – Công an tỉnh Lào Cai cấp ngày 04/10/2019; Giá trị Tài sản bảo đảm: 1.400.000.000 VND (Bằng chữ: Một tỷ bốn trăm triệu đồng). Đăng ký giao dịch đảm bảo ngày 11/10/2019 tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hà Nội.

- Hợp đồng thế chấp phương tiện giao thông đường bộ số 19KH/ĐS/1876.1 là 01 xe ô tô cứu thương nhãn hiệu Hyundai, biển kiểm soát 24A-136.35 theo Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 033864 do Phòng Cảnh sát Giao thông - Công an tỉnh Lào Cai cấp ngày 07/11/2019; Giá trị Tài sản bảo đảm: 709.500.000 VND (Bằng chữ:

Bảy trăm linh chín triệu năm trăm nghìn đồng); Đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 09/12/2019 tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hà Nội, số đơn 1352523454

- Hợp đồng thế chấp phương tiện giao thông đường bộ số 19KH/ĐS/1876.2 là 01 xe ô tô cứu thương nhãn hiệu Hyundai, biển kiểm soát 24A-135.93 theo Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 033872 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Lào Cai cấp ngày 12/11/2019. Giá trị Tài sản bảo đảm: 709.500.000 VND (Bằng chữ: Bảy trăm linh chín triệu năm trăm nghìn đồng); Đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 09/12/2019 tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hà Nội, số đơn 135252 7762

Tình trạng hiện tại của các Tài sản bảo đảm: Hiện tại các xe ô tô trên Ngân hàng TChi nhánh Lào Cai không biết đang ở đâu và bà Hương đang bị tạm giam để điều tra về việc sử dụng giấy tờ giả, nên có khả năng các xe ô tô thế chấp Ngân hàng chúng tôi là không có thật. Vụ việc đang được Cơ quan công an Thành phố L, tỉnh Lào Cai điều tra.

Quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng, bà Nguyễn Thu H đã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi cho ngân hàng nên toàn bộ khoản vay bị chuyển nợ quá hạn.

Ngân hàng T- Chi nhánh Lào Cai đã nhiều lần làm việc trực tiếp và có văn bản yêu cầu bà Nguyễn Thu H thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Tuy nhiên, bà Nguyễn Thu H không thực hiện nghĩa vụ trả toàn bộ nợ gốc, nợ lãi, liên tiếp vi phạm nghĩa vụ đã cam kết, cố tình không hợp tác, không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, không phối hợp xử lý tài sản bảo đảm làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Ngân hàng, gây khó khăn lớn cho công tác thu hồi vốn của Nhà nước và quá trình xử lý, thu hồi nợ của Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam

Quan điểm của Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam:

Tuyên buộc bà Nguyễn Thu H phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam tính đến ngày xét xử sơ thẩm 30/6/2022, tổng nghĩa vụ bà Nguyễn Thu H phải trả cho Ngân hàng T– Chi nhánh Lào Cai tổng số tiền là 1.740.247.721 VNĐ (Bằng chữ: Một tỷ, bảy trăm bốn mươi triệu, hai trăm bốn mươi bảy nghìn, bảy trăm hai mươi mốt đồng) trong đó: Nợ gốc: 1.469.702.081 VNĐ (Bằng chữ: Một tỷ, bốn trăm sáu mươi chín triệu, bảy trăm linh hai nghìn, không trăm tám mươi mốt đồng); Nợ lãi trong hạn: 244.982.645 VNĐ (Bằng chữ: Hai trăm bốn mươi bốn triệu, chín trăm tám mươi hai nghìn, sáu trăm bốn mươi lăm đồng); Lãi quá hạn: 25.562.995 VNĐ (Bằng

chữ: Hai mươi lăm triệu, năm trăm sáu mươi hai nghìn, chín trăm chín mươi lăm đồng).

Tuyên buộc bà Nguyễn Thu H phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức Lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay số 19KH/CN-ĐB/THTL528 ký ngày 08/5/2019, Hợp đồng cho vay số 19KH/CN-ĐB/THTL781 ký ngày 20/6/2019, Hợp đồng cho vay số 19KH/CN-ĐB/THTL1876 ký ngày 09/12/2019 kể từ ngày tiếp theo của ngày Tòa án ra bản án, quyết định cho đến ngày thực tế bà Nguyễn hết nợ gốc cho VCB.

Tuyên nếu bà Nguyễn Thu Hương không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ ngay sau khi bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực thì Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam thông qua Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam Chi nhánh Lào Cai có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự thi hành xử lý tài sản bảo đảm của bà Nguyễn Thu H theo Hợp đồng thế chấp số 19KH/ĐS/1483A ký ngày 11/10/2019, Hợp đồng thế chấp phương tiện giao thông đường bộ số 19KH/ĐS/1876.1 ký ngày 09/12/2019, Hợp đồng thế chấp phương tiện giao thông đường bộ số 19KH/ĐS/1876.2 ký ngày 09/12/2019 để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Quá trình tham gia tố tụng bà Nguyễn Thu H trình bày:

Bà Nguyễn Thu H thừa nhận có ký với Ngân hàng TChi nhánh Lào Cai Hợp đồng cho vay số 19KH/CN-ĐB/THTL528: Số tiền cho vay theo hợp đồng: 1.000.000.000 VND (Bằng chữ: Một tỷ đồng) ; Hợp đồng cho vay số 19KH/CN-ĐB/THTL781 ký ngày 20/6/2019 Số tiền cho vay theo hợp đồng: 750.000.000 VND (Bằng chữ: Bảy trăm năm mươi triệu đồng) ; Hợp đồng cho vay số 19KH/CN-ĐB/THTL1876 ký ngày 09/12/2019 số tiền cho vay theo hợp đồng: 850.000.000 VND (Bằng chữ: Tám trăm năm mươi triệu đồng)

Quá trình thực hiện hợp đồng bà Hương trả số tiền vay của 03 Hợp đồng số tiền nợ gốc và nợ lãi là: 1.130.297.919 đồng (bà Hương không nhớ đã trả cho từng hợp đồng là bao nhiêu) , đến tháng 4 năm 2021 do kinh tế khó khăn từ đó đến nay bà Hương không trả được tiền lãi và tiền gốc cho Ngân hàng TChi nhánh Lào Cai nữa. Đến nay Ngân hàng yêu cầu bà thanh toán trả cho Ngân hàng T- Chi nhánh Lào Cai như sau: Nợ gốc: 1.469.702.081 VNĐ; Nợ lãi trong hạn: 159.318.758 VNĐ; Nợ lãi quá hạn: 9.266.052 VNĐ bà Hương nhất trí.

Đối với tài sản thế chấp là: - 01 xe ô tô con nhãn hiệu MERCEDES-BENZ, biển kiểm soát 24A-122.36 chủ sở hữu mang tên Nguyễn Thu H; 01 xe ô tô cứu thương nhãn hiệu Hyundai, biển kiểm soát 24A-136.35 chủ sở hữu mang tên Nguyễn Thu H ; 01 xe ô tô cứu thương nhãn hiệu Hyundai, biển kiểm soát 24A-

135.93 chủ sở hữu mang tên Nguyễn Thu H. Tuy nhiên 03 chiếc xe trên đều không có thật do bà Hương thuê về và làm giả giấy tờ đăng ký xe, biên kiểm soát xe mục đích để có tài sản đảm bảo để vay tiền Ngân hàng nên việc Ngân hàng TChi nhánh Lào Cai yêu cầu xử lý tài sản đảm bảo 03 chiếc xe là không thể thực hiện được. Hiện tại bà Nguyễn Thu H là bị cáo trong vụ án hình sự liên quan đến việc làm giấy tờ giả của 03 chiếc xe trong 03 Hợp đồng tín dụng đối với Ngân hàng TChi nhánh Lào Cai.

Quan điểm của bà Nguyễn Thu H đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TChi nhánh Lào Cai sẽ trả tiền gốc và tiền lãi của Ngân hàng, tuy nhiên đề nghị với Ngân hàng TChi nhánh Lào Cai giảm lãi cho bà Nguyễn Thu H.

Tại phiên tòa, bị đơn bà Nguyễn Thu H có đơn xin xét xử vắng mặt, vẫn giữ nguyên quan điểm và yêu cầu của mình.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tại phiên tòa: Quá trình giải quyết vụ án các thủ tục tố tụng được tiến hành đầy đủ, đúng quy định. Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, thư ký tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của các đương sự, bị đơn bà Nguyễn Thu H đang bị tạm giam có đơn đề nghị Tòa án không tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải. Vì vậy Tòa án tiến hành giải quyết theo thủ tục chung và đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 147; khoản 1 Điều 157; Điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 122, 123 của Bộ luật Dân sự; Điều 91; 95; 98 của Luật các Tổ chức tín dụng. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc bà Nguyễn Thu H có nghĩa vụ trả cho với Ngân hàng Tsố tiền là 1.740.247.721 VNĐ (Bằng chữ: Một tỷ, bảy trăm bốn mươi triệu, hai trăm bốn mươi bảy nghìn, bảy trăm hai mươi mốt đồng) trong đó: Nợ gốc: 1.469.702.081 VNĐ (Bằng chữ: Một tỷ, bốn trăm sáu mươi chín triệu, bảy trăm linh hai nghìn, không trăm tám mươi mốt đồng); Nợ lãi trong hạn: 244.982.645 VNĐ (Bằng chữ: Hai trăm bốn mươi bốn triệu, chín trăm tám mươi hai nghìn, sáu trăm bốn mươi lăm đồng); Lãi quá hạn: 25.562.995 VNĐ (Bằng chữ: Hai mươi lăm triệu, năm trăm sáu mươi hai nghìn, chín trăm chín mươi lăm đồng). Tuyên bố các Hợp đồng thế chấp số 19KH/ĐS/1483A ký ngày 11/10/2019, Hợp đồng thế chấp phương tiện giao thông đường bộ số 19KH/ĐS/1876.1 ký ngày 09/12/2019, Hợp đồng thế chấp phương tiện giao thông đường bộ số 19KH/ĐS/1876.2 ký ngày 09/12/2019 là vô hiệu.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng, thẩm quyền giải quyết vụ án:

[1.1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa bị đơn bà Nguyễn Thu H có đơn xin xét xử vắng mặt vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn có mặt nguyên đơn.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Tranh chấp cần giải quyết trong vụ án là tranh chấp kinh doanh thương mại về hợp đồng tín dụng. Theo quy định tại khoản 1 Điều 30; khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai.

[2] Xét hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp:

[2.1] Xét hợp đồng tín dụng: Ngày 08/5/2019 Ngân hàng TChi nhánh Lào Cai và bà Nguyễn Thu H ký Hợp đồng cho vay số 19KHICN-ĐB/THTL528 : Số tiền cho vay theo hợp đồng: 1.000.000.000 VND (Bằng chữ: Một tỷ đồng); Ngày 20/6/2019 Ngân hàng TChi nhánh Lào Cai và bà Nguyễn Thu H ký Hợp đồng cho vay số 19KH/CN-ĐB/THTL781 ký ngày 20/6/2019 Số tiền cho vay theo hợp đồng: 750.000.000 VND (Bằng chữ: Bảy trăm năm mươi triệu đồng) ; Ngày 09/12/2019 Ngân hàng TChi nhánh Lào Cai và bà Nguyễn Thu H ký Hợp đồng cho vay số 19KH/CN-ĐB/THTL1876 ký ngày 09/12/2019 số tiền cho vay theo hợp đồng: 850.000.000 VND (Bằng chữ: Tám trăm năm mươi triệu đồng). Đối với 03 hợp đồng tín dụng này về hình thức hợp đồng tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về hợp đồng dân sự, các bên tự nguyện tham gia ký kết, không bị ai ép buộc. Nội dung hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật.

[2.2] Xét hợp đồng bảo đảm:

Hợp đồng thế chấp phương tiện giao thông đường bộ số 19KH/ĐS/1483A là 01 xe ô tô con nhãn hiệu MERCEDES-BENZ, biển kiểm soát 24A-122.36 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 033286 do Phòng Cảnh sát Giao thông – Công an tỉnh Lào Cai cấp ngày 04/10/2019; Giá trị Tài sản bảo đảm: 1.400.000.000 VND (Bằng chữ: Một tỷ bốn trăm triệu đồng). Đăng ký giao dịch đảm bảo ngày 11/10/2019 tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hà Nội.

Hợp đồng thế chấp phương tiện giao thông đường bộ số 19KH/ĐS/1876.1 là 01 xe ô tô cứu thương nhãn hiệu Hyundai, biển kiểm soát 24A-136.35 theo Chứng

nhận đăng ký xe ô tô số 033864 do Phòng Cảnh sát Giao thông - Công an tỉnh Lào Cai cấp ngày 07/11/2019; Giá trị Tài sản bảo đảm: 709.500.000 VND (Bằng chữ: Bảy trăm linh chín triệu năm trăm nghìn đồng); Đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 09/12/2019 tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hà Nội, số đơn 1352523454

Hợp đồng thế chấp phương tiện giao thông đường bộ số 19KH/ĐS/1876.2 là 01 xe ô tô cứu thương nhãn hiệu Hyundai, biển kiểm soát 24A-135.93 theo Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 033872 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Lào Cai cấp ngày 12/11/2019. Giá trị Tài sản bảo đảm: 709.500.000 VND (Bằng chữ: Bảy trăm linh chín triệu năm trăm nghìn đồng); Đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 09/12/2019 tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hà Nội, số đơn 135252 7762.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân thành phố L thu thập chứng cứ là Kết luận điều tra số 11 ngày 25/2/2022; Kết luận giám định số 60/GĐTL ngày 21/9/2021; Kết luận giám định số 04/GĐTL ngày 12/01/2022; Kết luận giám định số 58/GĐTL ngày 20/9/2021. Tại các kết luận giám định xác định: Ngày 11/10/2019 Nguyễn Thu H đã thế chấp tài sản là 01(một) xe ô tô con nhãn hiệu MERCEDES-BENZ có BKS 24A- 122.36 để vay tiền tại Ngân hàng Vietcombank chi nhánh tỉnh Lào Cai. Đến ngày 09/12/2019 Nguyễn Thu H tiếp tục thế chấp 02 (hai) xe ô tô cứu thương có BKS 24A-135.93 và 24A-136.35 để vay tiền tại Ngân hàng Vietcombank chi nhánh tỉnh Lào Cai. Cả ba xe ô tô đều đứng tên chủ xe là Nguyễn Thu H, kết quả xác minh phương tiện tại phòng CSGT Công an tỉnh Lào Cai cho thấy cả 03 xe có biển kiểm soát nêu trên không phải đứng tên Nguyễn Thu H và kết luận Phôi của 03 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô là giả và chữ ký của bà Nguyễn Thu H trong các Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thế chấp cùng một người ký và viết ra.

Các tài sản thế chấp mang tên bà Nguyễn Thu H là chủ sở hữu, việc thế chấp hoàn toàn tự nguyện, hợp đồng thế chấp được lập thành văn bản, các bên chủ thể tham gia giao kết là người có thẩm quyền, cùng thống nhất về quyền và nghĩa vụ trong hợp đồng, tuy nhiên toàn bộ giấy tờ 01 xe ô tô con nhãn hiệu MERCEDES-BENZ, biển kiểm soát 24A-122.36 chủ sở hữu mang tên Nguyễn Thu H; 01 xe ô tô cứu thương nhãn hiệu Hyundai, biển kiểm soát 24A-136.35 chủ sở hữu mang tên Nguyễn Thu H ; 01 xe ô tô cứu thương nhãn hiệu Hyundai, biển kiểm soát 24A-135.93 chủ sở hữu mang tên Nguyễn Thu H đều là giấy tờ giả và 03 chiếc xe trên đều không có thật do bà Hương thuê về mục đích để có tài sản đảm bảo khoản vay của mình với tiền Ngân hàng. Như vậy hợp đồng thế chấp vi phạm điều cấm của pháp luật và trái với đạo đức xã hội. Hợp

đồng thể chấp bằng những tài sản không có thực, đăng ký chủ sở hữu toàn bộ là giấy tờ giả.

[2.3] Quá trình thực hiện hợp đồng: Ngân hàng Tđã tiến hành giải ngân cho bà Nguyễn Thu H theo Hợp đồng cho vay số 19KHICN-ĐB/THTL528: Số tiền cho vay theo hợp đồng: 1.000.000.000 VND (Bằng chữ: Một tỷ đồng); Hợp đồng cho vay số 19KH/CN-ĐB/THTL781 ký ngày 20/6/2019 Số tiền cho vay theo hợp đồng: 750.000.000 VND (Bằng chữ: Bảy trăm năm mươi triệu đồng); Hợp đồng cho vay số 19KH/CN-ĐB/THTL1876 ký ngày 09/12/2019 số tiền cho vay theo hợp đồng: 850.000.000 VND (Bằng chữ: Tám trăm năm mươi triệu đồng). Quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng, bà Nguyễn Thu H đã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi cho ngân hàng nên toàn bộ khoản vay bị chuyển nợ quá hạn từ ngày 26/11/2020. Như vậy bà Nguyễn Thu H đã vi phạm hợp đồng không thực hiện nghĩa vụ trả gốc, lãi theo hợp đồng.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Ngân hàng Txác định tính đến ngày 30/6/2022 bà Nguyễn Thu H phải trả Ngân hàng T– Chi nhánh Lào Cai tổng số tiền là 1.740.247.721 VNĐ (Bằng chữ: Một tỷ, bảy trăm bốn mươi triệu, hai trăm bốn mươi bảy nghìn, bảy trăm hai mươi một đồng) trong đó: Nợ gốc: 1.469.702.081 VNĐ (Bằng chữ: Một tỷ, bốn trăm sáu mươi chín triệu, bảy trăm linh hai nghìn, không trăm tám mươi một đồng); Nợ lãi trong hạn: 244.982.645 VNĐ (Bằng chữ: Hai trăm bốn mươi bốn triệu, chín trăm tám mươi hai nghìn, sáu trăm bốn mươi lăm đồng); Lãi quá hạn: 25.562.995 VNĐ (Bằng chữ: Hai mươi lăm triệu, năm trăm sáu mươi hai nghìn, chín trăm chín mươi lăm đồng). Việc cho vay, cách tính lãi suất của ngân hàng là phù hợp với quy định của pháp luật và hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký kết.

Đối với ký Hợp đồng cho vay số 19KHICN-ĐB/THTL528 được tính lãi như sau:

Dư nợ gốc	Từ ngày	Đến ngày	Số ngày tính lãi	Lãi suất	Thành tiền
734,400,000	26/10/2020	18/11/2020	24	9.2%	4,442,617
701,200,000	19/11/2020	7/5/2021	170	9.2%	30,045,940
701,200,000	8/5/2021	14/7/2021	68	10.5%	13,716,625
701,200,000	15/7/2021	30/6/2022	351	10.0%	67,430,466
Tổng					115,635,648

Tổng lãi phải trả 115,635,648 VNĐ

Số tiền lãi đã trả 1,050,000 VNĐ

Số tiền lãi còn phải trả 114,585,648 VNĐ

Đối với Hợp đồng cho vay số 19KH/CN-ĐB/THTL781 được tính lãi như sau:

Dư nợ gốc	Từ ngày	Đến ngày	Số ngày tính lãi	Lãi suất	Thành tiền
196,500,000	26/10/2020	18/11/2020	24	9.20%	1,188,690
118,602,081	19/11/2020	4/3/2021	106	9.20%	3,168,788
116,602,081	5/3/2021	28/3/2021	24	9.20%	705,363
115,602,081	29/3/2021	4/4/2021	7	9.20%	203,966
115,602,081	5/4/2021	13/4/2021	9	9.20%	262,243
114,602,081	14/4/2021	19/6/2021	67	9.20%	1,935,362
114,602,081	20/6/2021	3/7/2021	14	10.50%	461,548
114,602,081	4/7/2021	14/7/2021	11	10.50%	362,645
114,602,081	15/7/2021	30/6/2022	351	10.00%	11,020,638
Tổng					19,309,243

Đối với Hợp đồng cho vay số 19KH/CN-ĐB/THTL1876 được tính lãi như sau:

Dư nợ gốc	Từ ngày	Đến ngày	Số ngày tính lãi	Lãi suất	Thành tiền
653,900,000	26/10/2020	20/12/2020	56	10.80%	10,835,033
653,900,000	21/12/2020	21/2/2021	63	11.00%	12,415,142
653,900,000	22/2/2021	18/3/2021	25	10.80%	4,837,068
653,900,000	19/3/2021	22/5/2021	65	10.30%	11,994,138
	23/5/2021	20/6/2021	29	10.50%	5,455,138

653,900,000					
653,900,000	21/6/2021	18/12/2021	181	10.00%	32,426,274
653,900,000	19/12/2021	18/6/2022	182	9.50%	30,975,153
653,900,000	19/6/2022	30/6/2022	12	10.00%	2,149,808
Tổng					111,087,754

Tổng số tiền lãi của 03 Hợp đồng là:

STT	Số HĐTD	Dư nợ gốc tại 30/06/2022	Dư nợ lãi trong hạn tại 30/06/2022	Nợ lãi quá hạn tại 30/06/2022	Tổng
1	19KH/CN-DB/THTL 528	701,200,000	114,585,648	11,987,542	827,773,190
2	19KH/CN-DB/THTL 781	114,602,081	19,309,243	1,140,410	135,051,734
3	19KH/CN-DB/THTL 1876	653,900,000	111,087,754	12,435,043	777,422,797
		1,469,702,081	244,982,645	25,562,995	1,740,247,721

Như vậy là có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bà Nguyễn Thu H phải trả số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 30/6/2022 số tiền gốc là: 1.740.247.721 VNĐ (Bằng chữ: Một tỷ, bảy trăm bốn mươi triệu, hai trăm bốn mươi bảy nghìn, bảy trăm hai mươi một đồng) trong đó: Nợ gốc: 1.469.702.081 VNĐ (Bằng chữ: Một tỷ, bốn trăm sáu mươi chín triệu, bảy trăm linh hai nghìn, không trăm tám mươi một đồng); Nợ lãi trong hạn: 244.982.645 VNĐ (Bằng chữ: Hai trăm bốn mươi bốn triệu, chín trăm tám mươi hai nghìn, sáu trăm bốn mươi lăm đồng); Nợ lãi quá hạn: 25.562.995 VNĐ (Bằng chữ: Hai mươi lăm triệu, năm trăm sáu mươi hai nghìn, chín trăm chín mươi lăm đồng) .

Đối với trường hợp bà Nguyễn Thu H không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ trên thì Ngân hàng Tcó quyền đề nghị cơ quan Thi hành án phát mại tài sản thế chấp theo các Hợp đồng thế chấp đã ký kết giữa các bên để đảm bảo thi hành án. Đến nay 03 Hợp đồng thế chấp bằng những tài sản không có thực, đăng ký chủ sở hữu toàn bộ là giấy tờ giả, vi phạm điều cấm của pháp luật và trái với đạo đức xã hội vì vậy cả 03 Hợp đồng thế chấp Hợp đồng thế chấp số 19KH/ĐS/1483A ký ngày 11/10/2019, Hợp đồng thế chấp phương tiện giao thông đường bộ số 19KH/ĐS/1876.1 ký ngày 09/12/2019, Hợp đồng thế chấp phương tiện giao thông đường bộ số 19KH/ĐS/1876.2 ký ngày 09/12/2019 là vô hiệu và không thể thực hiện bảo đảm cho 03 Hợp đồng tín dụng trên.

[4] Về nghĩa vụ chịu án: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, nên bị đơn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 30; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; khoản 1 Điều 157; Điều b khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 122, 123 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ các Điều 91; 95; 98 của Luật các Tổ chức tín dụng.

Án lệ số 08/2016/AL.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Chấp nhận về nghĩa vụ trả nợ: Buộc bà Nguyễn Thu H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Tsố tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 30/6/2022 số tiền gốc là: 1.740.247.721 VNĐ (Bằng chữ: Một tỷ, bảy trăm bốn mươi triệu, hai trăm bốn mươi bảy nghìn, bảy trăm hai mươi một đồng) trong đó: Nợ gốc: 1.469.702.081 VNĐ (Bằng chữ: Một tỷ, bốn trăm sáu mươi chín triệu, bảy trăm linh hai nghìn, không trăm tám mươi một đồng); Nợ lãi trong hạn: 244.982.645 VNĐ (Bằng chữ: Hai trăm bốn mươi bốn triệu, chín trăm tám mươi hai nghìn, sáu trăm bốn mươi lăm đồng); Nợ lãi quá hạn: 25.562.995 VNĐ (Bằng chữ: Hai mươi lăm triệu, năm trăm sáu mươi hai nghìn, chín trăm chín mươi lăm đồng) theo Hợp đồng cho vay số 19KHICN-ĐB/THTL528; Hợp đồng cho vay số 19KH/CN-ĐB/THTL781 ký ngày 20/6/2019; Hợp đồng cho vay số 19KH/CN-ĐB/THTL1876 ký ngày 09/12/2019 giữa cho Ngân hàng Tvới bà Nguyễn Thu H

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thi hành xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Không chấp nhận về thực hiện nghĩa vụ thế chấp và Tuyên bố các Hợp đồng thế chấp là vô hiệu.

- Tuyên bố Hợp đồng thế chấp phương tiện giao thông đường bộ số 19KH/ĐS/1483A là 01 xe ô tô con nhãn hiệu MERCEDES-BENZ, biển kiểm soát

24A-122.36 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 033286 do Phòng Cảnh sát Giao thông – Công an tỉnh Lào Cai cấp ngày 04/10/2019 là vô hiệu.

- Tuyên bố Hợp đồng thế chấp phương tiện giao thông đường bộ số 19KH/ĐS/1876.1 là 01 xe ô tô cứu thương nhãn hiệu Hyundai, biển kiểm soát 24A-136.35 theo Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 033864 do Phòng Cảnh sát Giao thông - Công an tỉnh Lào Cai cấp ngày 07/11/2019 là vô hiệu.

- Tuyên bố Hợp đồng thế chấp phương tiện giao thông đường bộ số 19KH/ĐS/1876.2 là 01 xe ô tô cứu thương nhãn hiệu Hyundai, biển kiểm soát 24A-135.93 theo Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 033872 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Lào Cai cấp ngày 12/11/2019 là vô hiệu.

3. Về nghĩa vụ chịu án phí:

- Về án phí: Buộc bà Nguyễn Thu H phải chịu 64.207.432VNĐ (*Sáu mươi bốn triệu, hai trăm linh bảy nghìn, bốn trăm ba mươi hai đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng Tkhông phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho Ngân hàng Tsố tiền tạm ứng án phí đã nộp là 30.993.000 đồng (*Ba mươi triệu chín trăm chín mươi ba nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001326 ngày 28/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lào Cai.

4. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 kể từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND Thành phố L
- Các đương sự;
- THADS TP;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Dung